

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 152/2024/HS-ST
Ngày: 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Mai Hương

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.*

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đường Thị Thanh T - *Kiểm sát viên.*

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 02/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/QĐXXST-HS ngày 21/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế A, sinh năm: 1982, tại Bình Dương; Căn cước số: 280815878; Thường trú: A đường C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành T1 và con bà Trần Thị L; Tiền án: 03 theo Bản án số 34/HSST ngày 09/3/2010 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 03 năm tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”; Bản án số 154/HSST ngày 24/4/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; Bản án số 136/HSST ngày 28/11/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Tiền sự: Ngày 13/7/2007, bị UBND thành phố H ra Quyết định số 5827/QĐ-UBND đưa vào trung tâm cai nghiện ma túy Bồ Lá quản lý, giáo dục và chữa bệnh trong thời gian 24 tháng kể từ ngày 18/6/2007 đến ngày 18/6/2009. Ngày 7/3/2008, UBND Thành phố H ra Quyết định số 1952/QĐ-UBND chuyển sang trung tâm G để tiếp tục quản lý, giáo dục, chữa bệnh. Ngày 15/9/2008, Chủ tịch UBND Thành phố H ra Quyết định số 5705/QĐ-UBND chuyển từ trung tâm G về trung tâm giáo dục lao động - Tạo việc làm tỉnh B tiếp tục quản lý, giáo dục, chữa bệnh. Ngày 28/10/2008 bỏ trốn, chưa chấp hành xong; *Nhân thân:* Bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 2 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 87/HSST ngày 09/8/2004, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2005, đã đóng án phí; Bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 56/2024/HSST ngày 21/02/2024.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/3/2021 đến ngày 20/4/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Từ ngày 27/10/2021 đến ngày 29/10/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương ra quyết định tạm giam để điều tra về hành vi: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 29/11/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định truy nã, đến ngày 13/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định đình nã, hiện Nguyễn Thế A đang bị tạm giam từ ngày 26/10/2023 (*có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1966

Địa chỉ: A C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thế A là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/3/2021, Thế A điều khiển xe mô tô biển số 53V3-8248 đến ngã tư đường số A giao với đường Đ độc lập, phường D, tỉnh Bình Dương, rồi sử dụng điện thoại số 0345315400 gọi điện thoại cho đối tượng tên C (không rõ lai lịch), có số điện thoại 0906680603, để đặt mua 01 gói heroin giá 350.000 đồng và 02 gói ma túy đá mỗi gói giá 50.000 đồng. C đồng ý và bảo Thế A đứng đợi. Khoảng 10 phút sau, C điều khiển xe đến nơi hẹn, giao ma túy cho Thế A và nhận tiền. Thế A mang ma túy về nhà. Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, Thế A điều khiển xe đến bãi đất trống ở thành phố D, tỉnh Bình Dương lấy 01 gói ma túy đá ra sử dụng một ít, số ma túy còn lại Thế A để vào hộp nhựa hình trụ màu đen cất vào bên trong túi quần bên trái phía trước. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi Thế A điều khiển xe mô tô biển số 53V3-8248 đến trước nhà số I đường L, khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra đội Cảnh sát giao thông trật tự, Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần bên trái phía trước của Thế A đang mặc có 01 hộp nhựa hình trụ màu đen bên trong có 02 gói ma túy đá và 01 gói heroin, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 02 gói ma túy đá, được ký hiệu mẫu m1 và 01 gói heroin được ký hiệu mẫu m2.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thế A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 2111/KLGD-H ngày 07/4/2021 của Phòng K Công an Thành phố H:

Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1708g, loại Methamphetamine.

Gói 2: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0363g loại Heroine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong mã vụ 570/2021, bên ngoài có chữ ký Nguyễn Thế A, hình dấu Công an phường B, thành phố T, chữ ký trung tá Phan Hoàng T2, chữ ký Nghiêm Hữu V. Bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định là 0,0755g, loại Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong mã vụ 570/2021, bên ngoài có chữ ký Nguyễn Thế A, hình dấu Công an phường B, thành phố T, chữ ký trung tá Phan Hoàng T2, chữ ký Nghiêm Hữu V. Bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định là 1,8656g Heroine.

- 01 hộp nhựa hình trụ màu đen.

- 01 điện thoại di động N (có gắn sim thuê bao số 0345315400), đây là điện thoại Thế A dùng để liên lạc với đối tượng tên C để mua ma túy.

- 01 điện thoại di động N1 (có gắn sim thuê bao số 0364423482), không liên quan đến việc giao dịch mua ma túy.

- 01 điện thoại di động N2 (không có sim), không liên quan đến việc giao dịch mua ma túy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 53V3-8248, số khung C100MN0127453, số máy C100MNE0127453. Qua xác minh xe mô tô biển số 53V3-8248 do ông Đoàn Văn H đứng tên sở hữu. Ngày 21/01/2020, ông H chết nên không lấy được lời khai của ông H. Qua làm việc với ông Nguyễn Thành T1 (*cha của Thế A*) được biết chiếc xe trên ông T1 mua lại từ năm 2012 có giấy tờ đầy đủ nhưng không làm thủ tục sang tên. Ông T1 sử dụng xe trên để gia đình làm phương tiện đi lại, ông T1 không biết Thế A sử dụng xe để đi mua ma túy.

- Số tiền 25.000.000 đồng, qua xác minh số tiền này là của ông Nguyễn Thành T1 (*cha của Thế A*), không liên quan đến việc mua ma túy của Thế A nên cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 25.000.000 đồng cho ông T1.

Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố Nguyễn Thế A về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249 Điều 51 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

Đề nghị xử lý tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động Nokia 1200 (*có gắn sim thuê bao số 0345315400*) có liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 1280 (*có gắn sim thuê bao số 0364423482*) và 01 điện thoại di động N2 (*không có sim*) không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số tiền 25.000.000 đồng quá trình điều tra đã xác định của ông

Nguyễn Thành T1 và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không xem xét. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 53V3-8248, số khung C100MN0127453, số máy C100MNE0127453 quá trình điều tra đã xác định của ông Nguyễn Thành T1 và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đang phải chấp hành án và bị bệnh nặng. Căn cứ Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét đề nghị của bị cáo là phù hợp, đồng thời nội dung vụ án đã rõ nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc xét xử vắng mặt với bị cáo.

[2] Về nội dung: Lúc 13 giờ 45 phút ngày 29/3/2021, tại trước nhà số I đường L, khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thế A đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1708g, loại Methamphetamine và 2,0363g loại Heroine, với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang nên đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo có 03 tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội thuộc nên thuộc trường hợp định khung tăng nặng: “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu với nhiều lần bị xét xử, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, trong thời gian được tại ngoại chữa bệnh lại bỏ trốn thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động Nokia 1200 (có gắn sim thuê bao số 0345315400) có liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động N2 (không có sim) và 01 điện thoại di động Nokia 1280 (có gắn sim thuê bao số 0364423482), không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Đối với số tiền 25.000.000 đồng quá trình điều tra đã xác định của ông Nguyễn Thành T1 và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên không xét.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 53V3-8248, số khung C100MN0127453, số máy C100MNE0127453 quá trình điều tra đã xác định của ông Nguyễn Thành T1 và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên việc trả lại cho ông T1 là có cơ sở.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HSST ngày 21/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2023 được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 29/3/2021 đến ngày 20/4/2021 và từ ngày 27/10/2021 đến ngày 29/10/2021.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong vụ 570/2021 (KH: M1) bên ngoài có chữ ký Phan Hoàng T2, Nghiêm Hữu V bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong mã vụ 570/2021 (KH: M2) bên ngoài có chữ ký Phan Hoàng T2, Nghiêm Hữu V bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp nhựa hình trụ màu đen;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động Nokia 1200, số seri: 351938038741324 (*có gắn sim thuê bao số 0345315400*);

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động N1 số seri: 356359056222110 (*có gắn sim thuê bao số 0364423482, điện thoại không lên nguồn*) và 01 điện thoại di động Nokia 1010, số seri: 358991096069339 (*không có sim*).

- Trả lại cho ông Nguyễn Thành T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, biển số 53V3-8248, số khung C100MN0127453, số máy C100MNE0127453.

(*Theo phiếu nhập kho số NKT2022/04 ngày 07/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*).

3- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Tp . Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT. **Đinh Khắc Hưng**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ'
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN